

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1347 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 12 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4833/TTr-SNV ngày 07/5/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Bãi bỏ Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ**
(Kèm theo Quyết định số: 1347/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Phụ lục

TT	Tên THHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTTDT	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 01/01/2022; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.
2	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTTDT	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 01/01/2022; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ;

			<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 112/2021/ ND-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; - Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 01/01/2022; - Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT/BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016; - Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. 	
3	Thủ tục hỗ trợ người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	Không	
4	Thủ tục hỗ trợ người lao động thuộc đối tượng là người bị thu	10 ngày làm việc	Chủ đầu tư	Không

3

	hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng			Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 10/12/2015 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT/BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.	
5	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ , kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày)	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	Không	- Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 01/01/2022; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 112/2021/ NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ.